

Số: 89 /2026/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 18 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định diện tích đất được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, số 47/2024/QH15, số 58/2024/QH15, số 71/2025/QH15, số 84/2025/QH15, số 93/2025/QH15, số 95/2025/QH15, số 146/2025/QH15 và số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 447/TTr-SNNMT ngày 30 tháng 4 năm 2026 và ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh được Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp tại Văn bản số 2026/VP-NNXD ngày 12 tháng 5 năm 2026.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định diện tích đất được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về đất đai và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Cá nhân, cộng đồng dân cư sử dụng đất nông nghiệp.

Điều 3. Điều kiện áp dụng

1. Diện tích đất nông nghiệp được xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp bao gồm một thửa đất hoặc nhiều thửa đất liền kề của cùng một chủ sử dụng đất; có diện tích tối thiểu từ 300 m² trở lên.

2. Thửa đất nông nghiệp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất hoặc đang sử dụng đất ổn định, đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà chưa được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

3. Xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp là công trình nhà tạm phục vụ sơ chế, bảo quản nông sản; nhà kho chứa vật tư nông nghiệp, máy móc, dụng cụ lao động; trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp, phải có cấu trúc phù hợp, dễ dàng tháo dỡ (*kết cấu bằng thép, tiền chế hoặc vật liệu nhẹ; không đổ bê tông cốt thép liền khối*); chỉ được xây dựng 01 tầng và không được xây dựng tầng hầm.

4. Vị trí công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp được xây dựng tại một hoặc nhiều vị trí khác nhau trong khu vực đất nông nghiệp nhưng tổng diện tích xây dựng công trình không vượt quá hạn mức quy định tại Điều 4 của Quyết định này.

5. Việc xây dựng, cải tạo công trình phải phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng.

Điều 4. Diện tích đất được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp

1. Diện tích khu đất từ 300 m² đến dưới 500 m² được sử dụng diện tích đất để xây dựng công trình không quá 15 m².

2. Diện tích khu đất từ 500 m² đến dưới 3.000 m² được sử dụng diện tích đất để xây dựng công trình không quá 30 m².

3. Diện tích khu đất từ 3.000 m² trở lên được sử dụng 1% diện tích đất để xây dựng công trình, nhưng không vượt quá 500 m².

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

2. Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu quy định về diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu và Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quy định diện tích đất được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát việc xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo đúng quy định tại Quyết định này và quy định của pháp luật khác có liên quan.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Vụ pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra văn bản);
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Các phòng: NN-XD (Q03/5), NC;
- Lưu: VT, TH259/5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Sử